

Số: 15/2009/QĐ-UBND

Biên Hòa, ngày 17 tháng 3 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc quy định thu lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài
làm việc tại Việt Nam trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2003;

Căn cứ Pháp lệnh Phí và lệ phí số 38/2001/PL-UBTVQH10 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 28/8/2001;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06/3/2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 34/2008/NĐ-CP ngày 25/3/2008 của Chính phủ quy định chi tiết về tuyển dụng và quản lý lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí, lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25/5/2006 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC;

Căn cứ Thông tư số 97/2006/TT-BTC ngày 16/10/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 124/2008/NQ-HĐND ngày 05/12/2008 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc thu các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 27/TTr-LĐTBXH ngày 27/02/2009,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quyết định này quy định về thu lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại Việt Nam trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Phạm vi áp dụng và đối tượng điều chỉnh

1. Lao động là người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

3. Các tổ chức, doanh nghiệp, cơ quan (đơn vị) sử dụng lao động là người nước ngoài có thời gian từ đủ 03 (ba) tháng trở lên trên địa bàn tỉnh Đồng Nai phải nộp khoản lệ phí này khi làm thủ tục để được cấp giấy phép lao động, gia hạn giấy phép lao động và cấp lại giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức mình, trừ các trường hợp không phải cấp giấy phép lao động theo khoản 1, Điều 9 Nghị định số 34/2008/NĐ-CP ngày 25/3/2008 của Chính phủ.

Điều 3. Đơn vị tổ chức thu lệ phí

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.
2. Ban Quản lý các Khu công nghiệp Đồng Nai.

Điều 4. Mức thu và mức trích lệ phí

1. Mức thu:

a) Đồng tiền thu lệ phí: Việt Nam đồng (VNĐ).

b) Mức thu:

- Cấp mới giấy phép lao động: 400.000 đồng/1 giấy phép.
- Cấp lại giấy phép lao động: 300.000 đồng/1 giấy phép.
- Gia hạn giấy phép lao động: 200.000 đồng/1 giấy phép.

2. Mức trích:

a) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: Được trích để lại 60% trên tổng số tiền lệ phí thu được.

b) Ban Quản lý các Khu công nghiệp Đồng Nai: Được trích để lại 50% trên tổng số tiền lệ phí thu được.

Điều 5. Chế độ thu, quản lý, sử dụng và quyết toán lệ phí

1. Chứng từ thu lệ phí:

Chứng từ thu lệ phí do Cục thuế Đồng Nai phát hành theo quy định tại khoản 1, phần A, mục IV Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí, lệ phí.

Tổ chức thu lệ phí phải lập, cấp biên lai cho đối tượng nộp lệ phí.

2. Thu nộp phí:

Định kỳ trước ngày 05 hàng tháng, đơn vị tổ chức thu lệ phí thực hiện kê khai kết quả số tiền lệ phí thu được của tháng trước gửi đến cơ quan thuế trực tiếp quản lý theo mẫu của cơ quan thuế quy định.

Nhận được tờ khai của cơ quan thu lệ phí gửi đến, cơ quan thuế phải kiểm tra, tính và thông báo cho tổ chức thu lệ phí nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền theo quy định trên tổng số tiền lệ phí thu được trong kỳ. Thông báo của cơ quan thuế phải ghi rõ số tiền lệ phí phải nộp; thời hạn nộp và chương, loại, khoản, mục, tiểu mục của mục lục ngân sách quy định.

Cơ quan thu lệ phí phải thực hiện nộp tiền lệ phí vào ngân sách Nhà nước thông qua Kho bạc Nhà nước theo đúng số tiền và thời hạn ghi trên thông báo của cơ quan thuế không quá ngày thứ 20 của tháng.

- Quản lý và sử dụng lệ phí

Cơ quan thu lệ phí cấp giấy phép lao động được trích lại phần trăm trên tổng số tiền lệ phí thu được theo quy định tại khoản 2, Điều 4 của Quyết định này để đảm bảo chi phí phục vụ cho công tác cấp giấy phép lao động. Phần lệ phí mà cơ quan thu được trích sử dụng theo quy định tại khoản 8 Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25/5/2006 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 và các quy định hiện hành về tài chính.

- Cơ quan thu lệ phí phải mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước tỉnh để nộp số tiền thu lệ phí theo quy định.

- Số tiền thu lệ phí phải nộp vào ngân sách Nhà nước theo đúng chương, loại, khoản, mục, tiểu mục theo mục lục của ngân sách hiện hành tại Kho bạc Nhà nước tỉnh.

3. Lập dự toán thu - chi và quyết toán lệ phí:

a) Hàng năm, đơn vị tổ chức thu lệ phí có trách nhiệm lập dự toán thu - chi về lệ phí đúng quy định của Bộ Tài chính về hướng dẫn phân cấp, lập, chấp hành và quyết toán theo Luật Ngân sách nhà nước hiện hành (dự toán phân khai chi tiết nội dung thu - chi phí đúng quy định và kèm thuyết minh) gửi cơ quan Tài chính, Thuế cùng cấp, Kho bạc Nhà nước nơi tổ chức thu mở tài khoản tạm giữ tiền thu lệ phí để kiểm soát thu, chi theo quy định hiện hành.

b) Định kỳ cuối quý, năm, đơn vị tổ chức thu lệ phí lập quyết toán thu lệ phí gửi về cơ quan Thuế, Tài chính cùng cấp để thẩm tra quyết toán và thông báo duyệt quyết toán. Sau khi quyết toán đúng chế độ, tiền lệ phí được trích chưa chi hết trong năm được phép chuyển sang năm sau để tiếp tục chi theo quy định.

Điều 6. Công khai chế độ thu lệ phí

Đơn vị tổ chức thu lệ phí phải niêm yết hoặc thông báo công khai ở vị trí thuận tiện tại nơi thực hiện thu để các đối tượng nộp lệ phí dễ nhận biết theo quy định tại phần Đ, mục IV Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ Tài chính gồm: Tên lệ phí, mức thu, chứng từ thu, văn bản quy định thu lệ phí.

Việc sử dụng khoản thu được trích để lại cho đơn vị tổ chức thu lệ phí phải được tổng hợp vào dự toán chi của đơn vị, thực hiện chế độ công khai tài chính định kỳ theo quy định như các khoản chi do ngân sách Nhà nước cấp.

Điều 7. Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp Ban Quản lý các khu công nghiệp Đồng Nai tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này. Trong quá trình thực hiện, khi có sự thay đổi của pháp luật về lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại Việt Nam, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét.

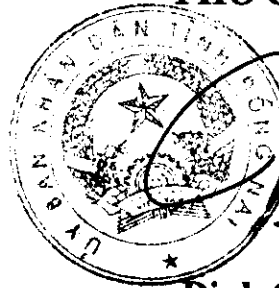
Điều 8. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 9. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Trưởng ban Ban Quản lý các khu công nghiệp Đồng Nai, Giám đốc Sở Tài chính, Cục trưởng Cục thuế Đồng Nai, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 9;
 - Bộ Tài chính;
 - Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra Văn bản);
 - Bộ Lao động - Thương Binh và Xã hội;
 - Thường trực Tỉnh ủy;
 - Thường trực HĐND tỉnh;
 - Chủ tịch và các Phó Chủ tịch;
 - Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh;
 - Sở Tư pháp;
 - Trung tâm Công báo tỉnh;
 - Chánh - Phó Văn phòng;
 - Lưu: VT, TH, KT, VX.
- @DienKT

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đinh Quốc Thái